TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VŨNG TÀU** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 333/2024/HS-ST
Ngày 27-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Kiên**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đặng Song Hoàn**

Bà **Văn Thị Ngọc Hà**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà **Hoàng Thị Thùy L** – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 319/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 372/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn B, sinh năm 1973, tại tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở khi bị bắt: 209/5 đường T, phường E, TP ., tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 02/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; bố: Nguyễn Thanh M và mẹ: Nguyễn Thị Đ; Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 10/07/2023, Công an phường E, TP . ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 03/01/2024, Ủy ban nhân dân phường E1, TP . ra quyết định số 01/QĐ-UBND áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại phường E, TP ..

Nhân thân: Ngày 07/11/2001 bị đưa vào Cơ sở giáo dục, T giáo dưỡng 24 tháng theo Quyết định số 9181/QĐUB ngày 26/10/2001 của UBND tỉnh B; Ngày 31/12/2021 bị Công an phường E, TP . ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị bắt, tạm giam ngày 05 tháng 6 năm 2024 đến ngày 12 tháng 6 năm 2024 được tại ngoại và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện trú tại: 2 đường T, phường E, TP ., tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11giờ 30phút ngày 05/6/2024, bị cáo Nguyễn B đang ở nhà thì nhận được điện thoại của một người phụ nữ (không rõ tên tuổi, địa chỉ) giới thiệu là người quen của bạn và nhờ bị cáo B ra khu vực sân vận động L1, TP . gặp một người thanh niên đi xe Wave màu xanh lấy 01 gói ma tuý đá. Người phụ nữ trên hẹn bị cáo B đến trước Nhà hàng L2, Phường E, TP . để lấy tiền rồi đi lấy ma túy, sau khi lấy được ma túy thì mang về địa chỉ: C T, phường E, TP . giao lại cho người phụ nữ và được trả công 100.000đồng, bị cáo B đồng ý. Sau đó, bị cáo B đến điểm hẹn gặp người phụ nữ nhận 500.000đồng và hỏi cách thức liên lạc người bán ma túy thì người phụ nữ cho biết "đi ra khu vực trước sân vận động L1 thì giơ tay lên sẽ có người mang ma tuý đến". Bị cáo B nhận tiền và sử dụng xe máy hiệu Honda Winner, Biển số: 72C2-148.30 chạy ra khu vực L và làm như hướng dẫn. Khi đến nơi, bị cáo B gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) đưa 01 (một) gói ma tuý cho bị cáo B và bị cáo B đưa lại số tiền 500.000đồng. Bị cáo B cất giấu gói ma tuý trong người rồi đem đến địa chỉ như đã hẹn để giao lại cho người phụ nữ. Khi bị cáo B vừa đến trước địa chỉ C T, phường E, TP . thì bị lực lượng Công an E, TP ., tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như trên.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn B đã thừa nhận hành vi như trên, đồng thời khai nhận mục đích vận chuyển số ma túy trên là nhằm có tiền tiêu xài cá nhân.

Tại Kết luận giám định số 341/KL-KTHS-MT ngày 10/6/2024 của Phòng K, Công an tỉnh B kết luận: 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu, trong suốt gửi giám định có khối lượng là 0,4190gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Lời khai của bị cáo Nguyễn Bình phù H với chứng cứ thu thập được và phù hợp với lời khai của anh Nguyễn Việt T1 là người chứng kiến.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng trong vụ án:

* Lực lượng chức năng đã thu giữ vật chứng vụ án gồm:

- 01 (một) gói nylon chứa chất kết tinh không màu, trong suốt qua giám định có khối lượng là 0,4190 gam, là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định tại Phòng K Công an tỉnh B. Sau giám định, Phòng K Công an tỉnh B hoàn lại 01 phong bì niêm phong số 341 ngày 11/6/2024.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng;

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner màu đen vàng mang biển số 72C2-148.30, số máy: KC26E1248159, số khung: RLHKC2600JY204206. Qua xác minh, xe mô tô trên đứng tên chủ sở hữu là Nguyễn B.

*Xử lý vật chứng: Tất cả số vật chứng trên được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự TP Vũng Tàu quản lý, chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 288/CT-VKSTPVT ngày 28-8-2024, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Nguyễn B, về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Đối với người phụ nữ nhờ B đi lấy ma túy (không rõ nhân thân, lai lịch) và người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) bán ma túy cho B, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T cần tiếp tục điều tra, xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn B đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo. Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn B, về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Bình T2 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong sau giám định; tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu N màu đen và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner màu đen vàng mang biển số 72C2-148.30.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 12giờ 10phút ngày 05/6/2024, tại trước địa chỉ C đường T, phường E, TP ., tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Công an phường E, TP ., tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bắt quả tang bị cáo Nguyễn B đang có hành vi vận chuyển trái phép 0,4190gam ma túy, loại Methamphetamine. Bị cáo Nguyễn B khai nhận: Số ma túy bị cơ quan

chức năng thu giữ là một người phụ nữ (không rõ lai lịch) nhờ bị cáo B đi lấy khu vực trước sân vận động L1, TP . và được người phụ nữ trả công số tiền 100.000đồng.

Hành vi bị cáo Nguyễn B đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Vận chuyển trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Đối với người phụ nữ nhờ bị cáo B đi lấy ma túy và người đàn ông đưa ma túy cho bị cáo B do chưa xác định được lai lịch nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội; bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực hành vi, biết việc vận chuyển trái phép chất ma túy bị Nhà nước cấm nhưng vẫn thực hiện, nhằm mục đích có tiền để sử dụng, đã xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy; gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội; bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu nên cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo cho tốt làm người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong sau giám định là tang vật vụ án.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner màu đen vàng mang biển số 72C2-148.30 vì có liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn B phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bình 0 (hai) năm tù, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 05 tháng 6 năm 2024 đến ngày 12 tháng 6 năm 2024. Thời hạn tù còn lại được tính từ ngày bắt để thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số 341 ngày 11/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh B.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen số IMEI 1: 354195103027082, IMEI 2: 354195103527081, tình trạng đã qua sử dụng;

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner màu đen vàng mang biển số 72C2-148.30, số máy: KC26E1248159, số khung: RLHKC2600JY204206, tình trạng đã qua sử dụng;

Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 320/BB-CCTHADS ngày 13/9/2024.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn B phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Kiên